

**QUYẾT ĐỊNH**  
**CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN**  
**VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

**TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN THẠCH THẮT, THÀNH PHỐ HÀ NỘI**

Căn cứ vào các Điều 397, 212 và 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào các Điều 55, 57 của Luật hôn nhân và gia đình;

Căn cứ Luật phí và Lệ phí năm 2015;

Căn cứ Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án;

Sau khi nghiên cứu hồ sơ việc dân sự sơ thẩm thụ lý số 171/2020/TLST-HNGĐ ngày 07 tháng 7 năm 2020 về việc “*Yêu cầu công nhận thuận tình ly hôn*”, gồm những người tham gia tố tụng sau đây:

Người yêu cầu giải quyết việc dân sự:

1. Anh **Từ Việt A**, sinh năm 1993; Địa chỉ nơi cư trú: Khối 1, phường H S, thành phố Vinh, tỉnh Nghệ An.

2. Chị **Nguyễn Thị H**, sinh năm 1994; Địa chỉ nơi cư trú: Cụm 3, xã Th X, huyện Thạch Thắt, Thành phố Hà Nội.

**NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:**

[1] *Về quan hệ hôn nhân*: Anh Từ Việt A và chị Nguyễn Thị H đăng ký kết hôn ngày 2-8-2019 trên cơ sở tự nguyện, đủ điều kiện kết hôn, có đăng ký kết hôn tại Ủy ban nhân dân xã Th X, huyện Thạch Thắt, Thành phố Hà Nội là hôn nhân hợp pháp.

Quá trình chung sống, vợ chồng thường xuyên phát sinh mâu thuẫn, nguyên nhân chủ yếu do anh A không chung thủy, vợ chồng bất đồng quan điểm sống. Anh A, chị H sống ly thân từ tháng 4 năm 2020 đến nay. Anh A, chị H xác định tình cảm vợ chồng không còn, cùng yêu cầu Tòa án công nhận thuận tình ly hôn. Tòa án đã tiến hành hòa giải đoàn tụ nhưng không thành. Xét mâu thuẫn của anh, chị đã kéo dài, không thể hàn gắn được. Yêu cầu công nhận thuận tình ly hôn của anh, chị là có căn cứ, cần được chấp nhận.

[2] *Về con chung*: Anh Từ Việt A và chị Nguyễn Thị H xác nhận không có con chung.

[3] **Về tài sản chung:** Anh Từ Việt A, chị Nguyễn Thị H không yêu cầu Tòa án giải quyết, nên không xét.

[4] **Về lệ phí:** Anh Từ Việt A, chị Nguyễn Thị H mỗi người nộp 150.000 đồng lệ phí ly hôn sơ thẩm.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập Biên bản hòa giải đoàn tụ không thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

### **QUYẾT ĐỊNH:**

1. Công nhận thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của các đương sự, cụ thể như sau:

**1.1. Về quan hệ hôn nhân:** Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa anh Từ Việt A và chị Nguyễn Thị H.

**1.2. Về con chung:** Anh Từ Việt A và chị Nguyễn Thị H không có con chung.

**1.3. Về tài sản chung:** Anh Từ Việt A và chị Nguyễn Thị H không yêu cầu Tòa án giải quyết.

**2. Về lệ phí:** Anh Từ Việt A nộp 150.000 đồng lệ phí ly hôn sơ thẩm, được trừ số tiền 150.000 đồng tạm ứng lệ phí đã nộp theo Biên lai thu tiền tạm ứng lệ phí số 0011528 ngày 07-7-2020 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Thạch Thất. Chị Nguyễn Thị H nộp 150.000 đồng lệ phí ly hôn sơ thẩm, được trừ số tiền 150.000 đồng tạm ứng lệ phí đã nộp theo Biên lai thu tiền tạm ứng lệ phí số 0011529 ngày 07-7-2020 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Thạch Thất.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

#### **Nơi nhận:**

- TAND Thành phố Hà Nội;
- VKSND huyện Thạch Thất (02 bản);
- Chi cục THADS huyện Thạch Thất;
- Các đương sự;
- UBND xã Th X, huyện Thạch Thất, thành phố Hà Nội (Nơi thực hiện đăng ký kết hôn)
- Lưu HSVDS/VP.

#### **THẨM PHÁN**

**Nguyễn Tiến Trường**